

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN EA H'LEO  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2022/HS-ST.  
Ngày: 28-11-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO.**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Huy Vũ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1, Ông Lưu Văn Toàn.

2, Ông Hoàng Tuyển.

***-Thư ký phiên toà:*** Ông Phan Việt Tiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên toà:*** Ông Trịnh Văn Hai – Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2022 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2022/TLST-HS ngày 04/11/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐST-HS ngày 16/11/2022 đối với bị cáo:

*Họ và tên:* Trần Ngọc A (Tên gọi khác Ng), sinh năm 1987 tại tỉnh Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc Ch, sinh năm 1963 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1963; có vợ Lê Thị Yến Nh, sinh năm 1995 (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2015; tiền sự: Ngày 16/12/2021 bị Hạt kiểm lâm H – K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Vận chuyển lâm sản trái pháp luật, bằng hình thức phạt tiền 10.000.000 đồng; tiền án: Tại bản án số 12/2019/HSST ngày 20/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; tại bản án số 21/2021/HSST ngày 20/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 01 năm tù, về Tội đánh bạc; ngày 04/7/2022, Trần Ngọc A đã vào trình diện thi hành án chấp hành hình phạt 01 năm tù theo Bản án số 21/HSST ngày 20/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện H, bị cáo có mặt tại phiên toà.

*- Nguyên đơn dân sự:* UBND tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

*- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Công ty cổ phần Đắc Ng - Ea H'Leo.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Huỳnh Đắc Ng – Giám đốc.

Địa chỉ: Khu phố 1, phường 2, TP Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Trụ sở công ty: Số 29 Gi Ph, thị trấn E, huyện H, tỉnh Đăk Lăk;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn M – Phó giám đốc, theo văn bản ủy quyền ngày 11/11/2022. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 9, thị trấn E, huyện H, tỉnh Đăk Lăk;

+ Ông Trần Ngọc Ch, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn 3, xã E, huyện H, tỉnh Đăk Lăk. Vắng mặt.

+ Anh Huỳnh Long D, sinh năm 1995; địa chỉ: Buôn E, xã S, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đăk Lăk. Vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:* Công ty Cổ phần Đắc Ng - Ea H'Leo được Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Lăk cho thuê đất và rừng tại xã E, huyện H, tỉnh Đăk Lăk, theo các Quyết định số 1415/QĐ-UBND ngày 05/6/2009 với diện tích đất 544,5 ha, tại tiểu khu 16 và 2649/QĐ-UBND ngày 02/10/2009 với diện tích đất 448,8 ha, tại tiểu khu 16, để thực hiện dự án đầu tư cải tạo trồng rừng, bảo vệ và phát triển rừng.

Khoảng 10 giờ ngày 08/6/2022, Trần Ngọc A mang theo cưa lốc và điều khiển xe công nông (xe cày cang, không biển số) đi từ nhà thuộc Thôn 3, xã E, huyện H đến lô 57, khoảnh 2, tiểu khu 16, xã E, thuộc lâm phần của Công ty Cổ phần Đắc Ng – Ea H'Leo quản lý, cưa hạ 04 cây gỗ. Sau khi cắt cây, tĩa cành xong, A cắt 04 gậy gỗ ra làm 06 lóng, rồi dùng tời trên xe, tời các lóng gỗ ra bãi đất trống gần đó. Khoảng 15 giờ cùng ngày, A gọi điện thoại cho Huỳnh Long D, sinh năm 1995, cư trú tại Buôn E, xã S, huyện H, thuê D đến cùng tời số gỗ lên xe thì được D đồng ý, D điều khiển xe mô tô đến vị trí A cắt hạ cây, rồi cùng A tời số gỗ lên xe, sau đó A điều khiển xe công nông chở 06 lóng gỗ về nhà ở Thôn 3, xã E. Khi A điều khiển xe đi đến đoạn đường thuộc Buôn K, xã S, huyện H, thì tổ công tác của Công an xã S và Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự, Công an huyện H yêu cầu dừng xe, kiểm tra. Tại đây A không xuất trình được giấy tờ chứng minh về nguồn gốc 06 lóng gỗ, nên Công an xã S đã lập biên bản vi phạm hành chính và tạm giữ tang vật theo quy định.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H lập ngày 09/6/2022, xác định: Hiện trường thuộc lô 57, khoảnh 2, tiểu khu 16 thuộc địa giới hành chính xã S, huyện H. Chủ rừng quản lý là Công ty Cổ phần Đắc Ng – Ea H'Leo. Hiện trường có 04 cây rừng bị cắt hạ, thân cây đã bị lấy đi khỏi hiện trường. Tọa độ X72875-Y77910, cây bị cắt gần sát gốc, phần còn lại cao 1m, đường kính 0,3m; tọa độ X72857-Y77877, cây bị cắt sát gốc, có đường kính 0,25m; tọa độ X72857-Y77883, gốc cây bị cắt sát đất, có đường kính 0,4m; tọa độ X72843-Y77884, gốc cây bị cắt sát đất, có đường kính 0,4m.

Tại bản kết luận giám định ngày 24/6/2022, Hội đồng giám định tập thể của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

7. Kết luận về đối tượng giám định:

7.1. Giám định thiệt hại về khối lượng lâm sản; Chung loại lâm sản; Vị trí khai thác; Trạng thái rừng; Loại rừng:

a. Về khối lượng, chủng loại lâm sản 06 lóng gỗ trên xe công nông:

- Chủng loại lâm sản: Cây gỗ Konia, Cây gỗ Thị rừng; Cây gỗ Sóng rần. Tất cả đều là gỗ nhóm VI, thông thường.

- Khối lượng lâm sản: 06 lóng gỗ tròn, có khối lượng 1,643m<sup>3</sup>.

b. Vị trí khai thác; Trạng thái rừng; Loại rừng:

Vị trí khai thác tại lô 57, khoảnh 2, tiểu khu 16 thuộc địa giới hành chính xã S, huyện H. Chủ rừng quản lý là Công ty cổ phần Đắc Ng - Ea H'Leo. Trạng thái rừng là rừng gỗ tự nhiên lá rộng rụng lá nghèo. Loại rừng: Rừng sản xuất.

Chủng loại lâm sản: 01 cây gỗ Konia, 01 cây gỗ Thị rừng; 02 cây gỗ Sóng rần.

7.2. Giám định về 06 lóng gỗ đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tạm giữ có phải khai thác từ 04 gốc cây gỗ bị khai thác trái pháp luật tại lô 57, khoảnh 2, tiểu khu 16 thuộc địa giới hành chính xã S, huyện H thuộc lâm phần của Công ty cổ phần Đắc Ng - Ea H'Leo quản lý. Tổ giám định không đủ cơ sở để xác định nên từ chối giám định.

Tại kết luận định giá tài sản số 344/KL-HĐDGTS ngày 25/8/2022, của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Ea H'Leo, kết luận: 1,643m<sup>3</sup>, nhóm VI, trị giá 3.483.700 đồng.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung tại bản cáo trạng số 80/CT-VKS, ngày 02/11/2022 truy tố bị cáo Trần Ngọc A về “Tội vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo điểm m khoản 1, điểm o khoản 2 Điều 232 Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm m khoản 1, điểm o khoản 2 Điều 232; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc A mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt tại Bản án số 21/2021/HSST ngày 20/5/2021, buộc bị cáo Trần Ngọc A chấp hành chung cho cả hai Bản án, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/7/2022.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe công nông, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Trần Ngọc Ch, khi Anh sử dụng chiếc xe vào mục đích phạm tội ông Ch không biết, nên cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho ông Trần Ngọc Ch 01 xe công nông (không có biển số).

Đối với 01 máy cưa lóc nhãn hiệu TASTO365 là tài sản của Trần Ngọc A, A sử dụng vào việc phạm tội và 06 lóng gỗ là vật chứng của vụ án cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động Trần Ngọc A sử dụng liên lạc với Huỳnh Long D, A đã làm rơi (không rõ vị trí cụ thể) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo phải bồi thường cho Nhà nước số tiền 3.483.700 đồng là giá trị rừng bị thiệt hại sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết được việc làm của bị cáo là sai trái, bị cáo xin Hội đồng xét xử xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có điều kiện làm người công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về tố tụng: Quá trình điều tra, tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Khoảng 10 giờ ngày 08/6/2022, Trần Ngọc A mang theo cưa lóc và điều khiển xe công nông đi từ nhà thuộc Thôn 3, xã S, huyện H đến lô 57, khoảnh 2, tiểu khu 16, xã S, thuộc lâm phần của Công ty Cổ phần Đắc Ng – Ea H’Leo quản lý, cưa hạ 04 cây gỗ. Khoảng 15 giờ cùng ngày, A điều khiển xe công nông chở 06 lóng gỗ về nhà ở Thôn 3, xã S. Khi A điều khiển xe đi đến đoạn đường thuộc Buôn K, xã S, huyện H, thì tổ công tác của Công an xã S và Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự, Công an huyện H yêu cầu dừng xe, kiểm tra. **Tại đây** A không xuất trình được giấy tờ **chứng minh** về nguồn gốc 06 lóng gỗ, nên Công an xã S đã lập biên bản vi phạm hành chính và tạm giữ tang vật theo quy định.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản, gây ảnh hưởng đến môi trường sinh thái rừng và gây ảnh hưởng cho Nhà Nước về quản lý tài nguyên thiên nhiên rừng. Trước khi phạm tội bị cáo có đầy đủ nhận thức để biết được việc chặt phá rừng trái phép là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, do ý thức coi thường pháp luật mà bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, quyết định truy tố của viện kiểm sát nhân dân huyện H đối với bị cáo về “Tội vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo điểm m khoản 1, điểm o khoản 2 Điều 232 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại Điều luật này quy định:

*“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 243 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

...

*m) Khai thác, tàng trữ, vận chuyển, chế biến hoặc mua bán trái phép gỗ hoặc thực vật rừng ngoài gỗ có khối lượng hoặc trị giá dưới mức quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm l khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 1.500.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

*o) Tái phạm nguy hiểm”.*

Bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 16/12/2021 bị Hạt kiểm lâm H – K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Vận chuyển lâm sản trái pháp luật, bằng hình thức phạt tiền 10.000.000 đồng; tiền án: Tại bản án số 12/2019/HSST ngày 20/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; tại bản án số 21/2021/HSST ngày 20/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 01 năm tù, về Tội đánh bạc (Bản án này đã áp dụng tình tiết tái phạm), nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 232 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, ngoài ra còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo có nghề nghiệp làm nông, thu nhập không ổn định, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 232 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4]. Cần kiến nghị UBND tỉnh Đắk Lắk xem xét trách nhiệm của Công ty Cổ phần Đắc Ng – Ea H’Leo trong công tác quản lý, bảo vệ rừng khi được Nhà nước giao.

[5]. Đối với Huỳnh Long D đã giúp sức cho Trần Ngọc A vận chuyển trái phép 04 cây gỗ, tuy nhiên hành vi của D chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[6]. Về xử lý vật chứng: Cần chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho ông Trần Ngọc Ch 01 xe công nông (không có biển số).

Cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 06 lóng gỗ tròn, có khối lượng 1,643m<sup>3</sup> và 01 máy cưa lóc nhãn hiệu TASTO365.

Đối với chiếc điện thoại di động Trần Ngọc A sử dụng liên lạc với Huỳnh Long D, A đã làm rơi (không rõ vị trí cụ thể), Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được, nên không có căn cứ để xử lý.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo Trần Ngọc A phải bồi thường cho Nhà nước số tiền 3.483.700 đồng là giá trị rừng bị thiệt hại sung vào ngân sách Nhà Nước.

[8]. Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

-Căn cứ vào điểm m khoản 1, điểm o khoản 2 Điều 232 Bộ luật hình sự.

*Tuyên bố:* Bị cáo Trần Ngọc Anh về “Tội vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”.

-Căn cứ vào điểm m khoản 1, điểm o khoản 2 Điều 232; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*Xử phạt:* Bị cáo Trần Ngọc A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

-Căn cứ vào Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù của Bản án này và 01 năm tù tại Bản án số 21/2021/HSST ngày 20/5/2021. Buộc bị cáo Trần Ngọc A chấp hành chung cho cả hai Bản án là (02 năm 06 tháng + 01 năm) = 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/7/2022, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/02/2021 đến ngày 11/02/2021 tại Bản án số 21/2021/HSST ngày 20/5/2021.

*Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho ông Trần Ngọc Ch 01 xe công nông (không có biển số).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 06 lóng gỗ tròn, có khối lượng 1,643m<sup>3</sup> và 01 máy cưa lóc nhãn hiệu TASTO365

(Vật chứng được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 07/11/2022 giữa Công an huyện Ea H’Leo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H’Leo).

*Về trách nhiệm dân sự:* Buộc bị cáo Trần Ngọc A phải bồi thường cho Nhà nước số tiền 3.483.700 đồng là giá trị rừng bị thiệt hại sung vào ngân sách Nhà Nước.

*Về án phí:* Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Ngọc A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và

300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo:* Căn cứ vào khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA T. Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Cơ quan THAHS CA huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận THAHS TAND huyện Ea H'Leo;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vi tính;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đã ký

Nguyễn Huy Vũ